

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày 15-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sơn Ngọc Ngoan;

Bà Trần Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Phương Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Kiên Quốc T**, sinh ngày 16/3/2003, tại Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm 5, Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên Quốc H, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1968; anh chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2004; nhân thân: không tốt, tiền sự: 01, ngày 25/11/2019, Kiên Quốc T bị Công an Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành. Tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khóm 5, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, từ ngày 18/02/2021 đến ngày 12/4/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành ra Quyết định truy nã do Kiên Quốc T bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 24/01/2022, Kiên Quốc T bị bắt và tạm giữ đến ngày 27/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Viễn thông Trà Vinh;

Địa chỉ: Số 70 Hùng Vương, Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh Phúc, Phó Giám đốc Trung tâm Viễn thông 1; Địa chỉ: Khóm 3, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Triệu Hoàng L, sinh năm 1995, ngụ số 62C kênh Cầu Xéo, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Kiên Quốc T:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

2. Luật sư Nguyễn Vĩnh Bình, Trung tâm Tư vấn pháp luật tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Địa chỉ: Số 303 Lê Lợi, Khóm 1, Phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 22/11/2020, Kiên Quốc T đến nhà ngoại của Tiền ở khóm 1, phường 9, thành phố Trà Vinh chơi. Đến đây, Tiền gặp người bạn tên Triệu Hoàng L, ngụ số 62C kênh Cầu Xéo, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đang thuê nhà trọ ở gần nhà ngoại của T. Khi đó, L rủ T “đi kiểm tiền không”, T hỏi L “làm gì”, L trả lời là “lấy cắp dây cáp điện thoại” thì T đồng ý. L nói với T là cắt dây cáp điện thoại ở gần cầu Ô Chát có một đoạn dây cáp nằm lòng thòng dưới đất do L đã thấy trước đó. Sau đó, L về lấy xe mô tô biển số 79K7-8435, kiểm và dao rồi chở T đến khu vực thuộc ấp Sâm Bua, xã Lương Hoà, huyện Châu Thành. Lúc này khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy có một đoạn dây điện bị cắt đứt một đầu, nằm trên nóc nhà. T đứng lên vai L trèo lên nóc nhà để kéo sợi dây điện cho rớt xuống đất nhưng không được vì đầu kia chưa cắt. T xuống đất, L đứng lên vai T trèo lên mái nhà cắt đầu đoạn dây điện còn lại. T ở dưới kéo, cuộn dây điện lại và cho vào bao nylon màu đỏ (bao nylon do L xin của người dân ở gần đó). Sau khi cắt xong đoạn dây điện trên thì T và L lại chỗ trụ điện gần đó, thấy có một sợi dây điện bị cắt một đầu, đoạn dây điện được cuộn tròn để trên mặt đất. L đứng trên vai T, L dùng kiềm cắt đầu đoạn dây điện còn lại rồi cùng T cuộn đoạn dây điện lại. Sau đó, L để bao nylon chứa đoạn dây điện vừa cắt được trên бага xe mô tô 79K7-8435, T

ngồi sau ôm đoạn dây điện còn lại. L điều khiển xe chở T chạy về thành phố Trà Vinh. Đi được một đoạn thì thấy Cảnh sát giao thông tỉnh Trà Vinh tuần tra nên L ném bỏ bao nylon có để đoạn dây điện bên trong xuống lề đường, T cũng ném bỏ đoạn dây điện đang ôm xuống lề đường thì bị Cảnh sát giao thông kiểm tra. L và T thừa nhận vừa cắt trộm dây cáp điện thoại nên Cảnh sát giao thông tỉnh Trà Vinh thông báo đến Công an xã Lương Hoà đến tiếp nhận vụ việc và thu giữ vật chứng vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Kiên Quốc T và Triệu Hoàng L đã thừa nhận hành vi cắt trộm dây cáp điện như đã nêu trên.

Về vật chứng:

Công an xã Lương Hoà khi tiếp nhận vụ việc đã thu giữ các đồ vật sau: 01 cây kiềm bằng kim loại dài 21 cm, cán bọc vỏ nhựa màu đen xanh, có quần băng keo nhựa màu đen, trên kiềm có in dòng chữ “LICOTA”; 01 cây dao dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 7,5 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5 cm; 01 bao nylon màu đỏ, ngang 56 cm, dài 90 cm; 01 đoạn dây cáp điện thoại, dài 18 mét, loại 50 x 2 x 0,5, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, lõi bên trong có nhiều sợi nhỏ; 01 đoạn dây cáp điện thoại, dài 27,5 mét, loại 100 x 2 x 0,5, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, lõi bên trong có nhiều sợi nhỏ. Sau đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp nhận xe mô tô biển số 79K7-8435 từ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh do Phòng Cảnh sát giao thông tạm giữ khi kiểm tra Triệu Hoàng L và Kiên Quốc T sau khi cắt trộm dây cáp điện thoại.

Tại biên bản xác định trọng lượng tài sản ngày 20/01/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, xác định: 01 đoạn dây cáp điện thoại, dài 18 mét, loại 50 x 2 x 0,5, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, lõi bên trong có nhiều sợi nhỏ, có trọng lượng 09 kg; 01 đoạn dây cáp điện thoại, dài 27,5 mét, loại 100 x 2 x 0,5, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, lõi bên trong có nhiều sợi nhỏ, có trọng lượng 20 kg.

Tại kết luận định giá ngày 08/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, kết luận: 01 đoạn dây cáp điện thoại bằng, dài 18 mét, loại 50 x 2 x 0,5, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, lõi bên trong có nhiều sợi nhỏ bằng kim loại đồng (có trọng lượng 09 kg); 01 đoạn dây cáp điện thoại, dài 27,5 mét, loại 100 x 2 x 0,5, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, lõi bên trong có nhiều sợi nhỏ bằng kim loại đồng (có trọng lượng 20 kg) với tổng số tiền là 1.650.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm

sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Kiên Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Triệu Hoàng L, do giá trị tài sản lấy trộm dưới 2.000.000 đồng, chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Triệu Hoàng L chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Triệu Hoàng L về hành vi “Trộm cắp tài sản”, với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Kiên Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận lời khai, trình bày tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, không bị ép cung, dùng nhục hình đối với bị cáo.

Đại diện bị hại trình bày tài sản bị cáo Kiên Quốc T lấy trộm đã thu hồi và Viễn thông Trà Vinh đã nhận lại nên không yêu cầu bồi thường. Về hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kiên Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Kiên Quốc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản thiệt hại không lớn. Bị hại không yêu cầu bồi thường, bị cáo phạm tội khi chưa thành niên thuộc các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiên Quốc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ 24/01/2022.

- Về vật chứng:

* Đề nghị trả cho Kiên Quốc T: 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Kiên Quốc T; Trả cho Triệu Hoàng L: 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Triệu Hoàng L; 01 xe mô tô biển số 79K7-8435, không gương, không bửng, đèn trước sau bị bể, yên rách, xe bị trầy xước nhiều chỗ.

* Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 21 cm, cán bọc vỏ nhựa màu đen xanh, có quần băng keo nhựa màu đen, trên kiếm có in dòng chữ “LICOTA”; 01 cây dao dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 7,5 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5 cm; 01 bao nylon màu đỏ, ngang 56 cm, dài 90 cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viễn thông Trà Vinh đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vị Luật sư bào chữa cho bị cáo Kiên Quốc T phát biểu quan điểm tranh luận, thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Kiên Quốc T cũng như quan điểm luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa. Thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét áp dụng khung hình phạt thấp nhất cho bị cáo Kiên Quốc T.

Bị cáo Kiên Quốc T thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát cũng như vị luật sư bào chữa cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo vắng mặt. Triệu Hoàng L vắng mặt đến lần thứ 2; đối với người bào chữa vắng mặt nhưng bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Phạm Thanh Phong. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người bào chữa cho bị cáo.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Kiên Quốc T thể hiện tính trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp. Tài sản bị cáo Kiên Quốc T lấy trộm dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo có 01 tiền sự vào ngày 25/11/2019 Kiên Quốc T bị Công an Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài

sản”, Kiên Quốc T chưa chấp hành, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý hành chính nên hành vi của Kiên Quốc T cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo, kết luận và đề nghị tuyên bố bị cáo Kiên Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai đối với bị cáo.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản doanh nghiệp, gây tác nghẽn thông tin mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người trong việc quản lý tài sản, không an tâm trong sinh hoạt, lao động sản xuất.

Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo Kiên Quốc T có 01 tiền sự, về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bản thân bị cáo không thấy được hành vi sai trái, vi phạm pháp luật của mình để khắc phục, sửa chữa trở thành công dân tốt. Trái lại, khi Triệu Hoàng L rủ rê đi trộm tài sản bị cáo đã không do dự mà đồng ý ngay và thực hiện hành vi cắt trộm dây cáp điện thoại với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó thể hiện bị cáo là thành phần khó giáo dục, không biết sửa đổi bản thân để trở thành công dân tốt nên Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và cho bị cáo một mức án có thời hạn theo như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Kiên Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân không tốt. Sau khi bị khởi tố, bị cáo không chấp hành cam kết có mặt nơi cư trú, bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra phải truy nã mới bắt được bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản phạm tội không lớn; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Kiên Quốc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo là người dân tộc, không biết chữ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát, vị Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Sau khi kết thúc điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành chuyển giao Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành quản lý:

01 Giấy chứng minh nhân dân tên Kiên Quốc T; 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Triệu Hoàng L; 01 xe mô tô biển số 79K7-8435, không gương, không bửng, đèn trước sau bị bể, yên rách, xe bị trầy xước nhiều chỗ; 01 cây kiềm bằng kim loại dài 21 cm, cán bọc vỏ nhựa màu đen xanh, có quấn băng keo nhựa màu đen, trên kiềm có in dòng chữ “LICOTA”; 01 cây dao dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 7,5 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5 cm; 01 bao nylon màu đỏ, ngang 56 cm, dài 90 cm.

Đối với xe mô tô biển số 79K7-8435 là tài sản của Triệu Hoàng L không bị khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản nên hoàn trả lại cho L, hoàn trả 02 giấy chứng minh nhân dân cho Triệu Hoàng L và bị cáo T.

Đối với 01 cây kiềm bằng kim loại dài 21 cm, cán bọc vỏ nhựa màu đen xanh, có quấn băng keo nhựa màu đen, trên kiềm có in dòng chữ “LICOTA”; 01 cây dao dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 7,5 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5 cm; 01 bao nylon màu đỏ, ngang 56 cm, dài 90 cm là dụng cụ bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viễn thông Trà Vinh đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Kiên Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

2. Tuyên bố bị cáo Kiên Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Kiên Quốc T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 24/01/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho Kiên Quốc T 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Kiên Quốc T;

- Trả cho Triệu Hoàng L 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Triệu Hoàng L; 01 xe mô tô biển số 79K7-8435, không gương, không bửng, đèn trước sau bị bể, yên rách, xe bị trầy xước nhiều chỗ;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 21 cm, cán bọc vỏ nhựa màu đen xanh, có quấn băng keo nhựa màu đen, trên kiếm có in dòng chữ “LICOTA”; 01 cây dao dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 7,5 cm cán bằng nhựa màu đen dài 10,5 cm; 01 bao nylon màu đỏ, ngang 56 cm, dài 90 cm.

4. Về trách nhiệm dân sự: Viễn thông Trà Vinh đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Kiên Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- CC.THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại, NCNVLQ;
- Lưu.

Lê Văn Hùng